

Số: **750** /KH-ĐCT

Hà Nội, ngày **10** tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW); Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc phê duyệt đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Chương trình hành động số 01-CTr/ĐUMTTQ, CĐTTW thực hiện Nghị Quyết số 57-NQ/TW ngày 05/3/2025 của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 20/3/2025 của Đảng ủy Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam và Kế hoạch số 723/KH-ĐCT ngày 26/4/2025 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam xây dựng Kế hoạch thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” của Hội LHPN Việt Nam (sau đây gọi tắt là Phong trào), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW; tiếp tục thực hiện hiệu quả các tiêu chí Phong trào thi đua “Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới”; phổ cập kiến thức, nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, phụ nữ về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số.

- Cán bộ, hội viên, phụ nữ được phổ cập kỹ năng số, được bảo vệ trên không gian mạng, sử dụng công nghệ số hiệu quả, an toàn trong đời sống, công việc; có trách nhiệm khi tham gia các nền tảng số; thu hẹp khoảng cách số giữa các nhóm phụ nữ theo độ tuổi, trình độ, vùng miền trên toàn quốc.

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi trong cán bộ, hội viên, phụ nữ cả nước tích cực tham gia phong trào Bình dân học vụ số, chủ động chuyển đổi số, góp phần thực hiện mục tiêu chuyển đổi số quốc gia, sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

- Phong trào được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, gắn kết các nội dung, tiêu chí “Bình dân học vụ số” với các tiêu chí “Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới” để trở thành phong trào thường xuyên, liên tục và phát triển sâu rộng đến từng cán bộ, hội viên, phụ nữ.

- Phong trào được triển khai đảm bảo thực chất, hiệu quả, tránh hình thức; xây dựng các mô hình, điển hình sáng tạo trong thực hiện phong trào.

- Bám sát sự chỉ đạo của cấp uỷ, phối hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị và Hội cấp trên, kết nối các nguồn lực để triển khai thực hiện phong trào phù hợp với điều kiện tại địa phương, đơn vị; tạo điều kiện cho 100% hội viên, phụ nữ (không phân biệt thành phần, đối tượng) tham gia phong trào.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN PHONG TRÀO

1. Đối tượng: Tất cả cán bộ, hội viên và phụ nữ Việt Nam.

2. Phạm vi: Toàn quốc.

III. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Nội dung tổng quát

- Tuyên truyền, phổ biến, hỗ trợ nâng cao nhận thức về Phong trào “Bình dân học vụ số” cho cán bộ, hội viên, phụ nữ có đủ điều kiện¹ tiếp cận công nghệ, nắm bắt và làm chủ công nghệ số, từ đó tham gia cụ thể vào lĩnh vực kinh tế số, chính phủ số, xã hội số.

- Tổ chức/phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo về kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, hội viên, phụ nữ để hình thành lối sống, hành vi văn hóa số, nâng cao trách nhiệm công dân trong xây dựng cộng đồng số, thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của phụ nữ trong quá trình xây dựng xã hội số nhân văn, an toàn, hiệu quả.

- Hỗ trợ cán bộ, hội viên, phụ nữ tiếp cận và ứng dụng công nghệ số trong thực hiện nhiệm vụ, sản xuất, kinh doanh và trong đời sống hàng ngày, trong gia đình, xã hội.

- Xây dựng, nhân rộng các điển hình, mô hình hỗ trợ hội viên, phụ nữ trở thành người dùng số tích cực, an toàn, được thụ hưởng lợi ích của chuyển đổi số.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành nhằm số hoá hoạt động Hội trong hoạt động Hội từ trung ương đến địa phương.

2. Nội dung cụ thể

Phong trào “Bình dân học vụ số” triển khai gắn với 4 tiêu chí của PTTĐ “Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới”, cụ thể như sau:

2.1. Có tri thức

- *Đối với hội viên, phụ nữ:* Tham gia các hoạt động phong trào của Hội tổ chức và các khoá học/lớp phổ cập về tri thức số; sử dụng thiết bị công nghệ, nền tảng số, chia sẻ thông tin, phục vụ cuộc sống, xây dựng gia đình số, bảo mật thông tin cá nhân.

- *Đối với cán bộ Hội các cấp:* Sử dụng thành thạo công cụ làm việc số, phần mềm trong hệ thống Hội; biết ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), thường xuyên cập nhật, ứng dụng công nghệ hướng đến nâng cao hiệu quả công việc. Hướng dẫn, hỗ

¹ Có trang thiết bị, có hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin hoặc có khả năng tham gia các hoạt động tập huấn...

trợ hội viên, phụ nữ thực hiện kỹ năng số cơ bản và công nghệ số trong đời sống.

2.2. Có đạo đức

- *Đối với hội viên, phụ nữ:* Ứng xử văn minh, chuẩn mực, có trách nhiệm trên môi trường số; chọn lọc thông tin, bảo vệ gia đình, cộng đồng trên không gian mạng. Không chia sẻ tin giả, nội dung phản cảm, trái pháp luật trên mạng xã hội. Lan toả tinh thần tích cực, thông tin chính thống và thành tựu chuyển đổi số.

- *Đối với cán bộ Hội các cấp:* Gương mẫu, ứng xử văn minh trên môi trường số. Hỗ trợ hỗ trợ, phụ nữ xử lý tin giả, bảo mật dữ liệu cá nhân. Có tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ số.

2.3. Có sức khỏe

- *Đối với hội viên, phụ nữ:* Biết sử dụng công cụ, thiết bị, nền tảng số để theo dõi, chăm sóc sức khỏe.

- *Đối với cán bộ Hội các cấp:* Thành thạo ứng dụng số theo dõi sức khỏe cá nhân; hỗ trợ hoặc phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn hội viên, phụ nữ sử dụng công cụ, thiết bị, nền tảng số để theo dõi, chăm sóc sức khỏe.

2.4. Có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và đất nước

- *Đối với hội viên, phụ nữ:* Không ngừng học tập, nâng cao kỹ năng số, hướng dẫn người thân gia đình sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, thực hiện quyền công dân số. Tham gia nhóm/tổ chuyển đổi số địa phương, tuyên truyền, hỗ trợ cộng đồng tiếp cận công nghệ. Xây dựng gia đình số, góp phần xây dựng xã hội số.

- *Đối với cán bộ Hội các cấp:* Hiểu và sử dụng thành thạo dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền, hướng dẫn hội viên, phụ nữ sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ trong đời sống gia đình; triển khai hiệu quả hoạt động chuyển đổi số tại địa phương. Gương mẫu đi đầu thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”, tích cực truyền thông, lan toả văn hoá số; có sáng kiến/giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số tại cộng đồng, tham gia chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

IV. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Chỉ tiêu hàng năm:

(1) Hàng tháng, có hoạt động/nội dung tuyên truyền phong trào bình dân học vụ số; định kỳ đưa nội dung Phong trào vào sinh hoạt chi/tổ Hội.

(2) Hàng tháng, mỗi cơ sở Hội tổ chức/phối hợp tổ chức tập huấn/bồi dưỡng nâng cao năng lực hội viên, phụ nữ tham gia chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

(3) Hàng năm, mỗi Chi/tổ Hội xây dựng ít nhất 01 mô hình “Gia đình số”.

(4) Phấn đấu 100% hội viên, phụ nữ từ 18 tuổi trở lên có điều kiện² được tham gia các hoạt động tuyên truyền/tập huấn/bồi dưỡng, cập nhật kiến thức nâng cao năng lực tham gia chuyển đổi số do Hội LHPN các cấp triển khai thực hiện.

² Có trang thiết bị, có hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin hoặc có khả năng tham gia các hoạt động tập huấn...

(5) Phần đầu 100% cán bộ Hội các cấp tham gia học tập ít nhất 01 khóa học/chương trình nâng cao năng lực về chuyển đổi số (trực tiếp hoặc gián tiếp).

(6) Phần đầu hỗ trợ 100% phụ nữ quản lý doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã tiếp cận các khoá tập huấn, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh.

2. Chỉ tiêu đến năm 2030

(1) Phần đầu 100% cán bộ, hội viên, phụ nữ từ 18 tuổi trở lên có điều kiện³ được trang bị kỹ năng số cơ bản, có tài khoản định danh điện tử mức độ 2; biết sử dụng công nghệ, thiết bị thông minh để khai thác thông tin; sử dụng nền tảng và dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác an toàn trên môi trường số.

(2) Phần đầu 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp và Chi Hội/Tổ trưởng Tổ phụ nữ sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong hệ thống Hội; sử dụng thành thạo nền tảng số, dịch vụ số, mạng xã hội và ứng dụng tốt các công cụ trí tuệ nhân tạo phục vụ công việc, nâng cao chất lượng hoạt động Hội.

(3) Phần đầu hỗ trợ 100% hội viên và 80% phụ nữ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng thanh toán điện tử trên các nền tảng số.

(4) Phần đầu Hội LHPN mỗi tỉnh/thành có ít nhất 01 Chi hội số, 01 Cơ sở Hội số trở lên.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền về Phong trào “Bình dân học vụ số” của Hội LHPN Việt Nam

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng tuyên truyền về các nội dung của phong trào đến cán bộ, hội viên, phụ nữ và cộng đồng; phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng các phóng sự Bình dân học vụ số cho Phụ nữ.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục “Phụ nữ số” trên Cổng Thông tin điện tử Hội LHPN Việt Nam, Báo Phụ nữ Việt Nam, Ứng dụng Phụ nữ Việt Nam để cung cấp kiến thức về kỹ năng số dành cho cán bộ, hội viên, phụ nữ.

- Xây dựng các mô hình truyền thông về phong trào Bình dân học vụ số, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, chính phủ số phù hợp với đối tượng hội viên, phụ nữ tại địa phương.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông online, số hoá tài liệu tuyên truyền, tạo các kênh tiếp nhận phản ánh trực tuyến từ cán bộ, hội viên, phụ nữ...

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng nền tảng tri thức số phổ thông vào Đề án chuyển đổi số của Hội LHPN Việt Nam, qua đó giới thiệu, quảng bá rộng rãi cho cán bộ, hội viên, phụ nữ tham gia học tập và hình thành các nội dung học tập thường xuyên cho cán bộ, hội viên, phụ nữ.

- Phát huy vai trò tuyên truyền viên, cộng tác viên, hội viên nòng cốt trong truyền thông/hướng dẫn thực hiện phong trào.

- Phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ để hỗ trợ tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cho cán bộ, hội viên, phụ nữ.

³ Có trang thiết bị, có hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin hoặc có khả năng tham gia các hoạt động tập huấn...

2. Ứng dụng khoa học, công nghệ, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của Hội LHPN các cấp

- Xây dựng, triển khai đồng bộ hệ thống các phần mềm sử dụng thống nhất trong hệ thống Hội; giải quyết công việc trên nền tảng số, môi trường mạng; áp dụng hệ thống họp trực tuyến, quản lý văn bản điện tử, chữ ký số... đảm bảo liên thông, đồng bộ, an toàn thông tin, bí mật nhà nước giảm thủ tục giấy tờ.

- Huy động nguồn lực xây dựng mô hình phụ nữ thực hiện chuyển đổi số, tổ chức vận hành và duy trì nền tảng số, ứng dụng mạng xã hội, thiết bị số tạo điều kiện hỗ trợ hội viên, phụ nữ tiếp cận công nghệ số, sử dụng thiết bị số.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới, sáng tạo, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong triển khai thực hiện hoạt động Hội:

- Xây dựng công cụ, mô hình, hệ thống quản lý tiên tiến trên môi trường số an toàn áp dụng thực hiện trong hệ thống Hội.

3. Đào tạo/tập huấn/hỗ trợ nâng cao nhận thức, kiến thức, năng lực chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, hội viên, phụ nữ

- Tổ chức các khoá đào tạo nâng cao năng lực chuyển đổi số, kỹ năng số, kỹ năng sử dụng phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin dành cho cán bộ Hội LHPN cấp tỉnh, thành phố. Ứng dụng công nghệ thông tin tổ chức các khóa đào tạo trực tuyến từ xa phù hợp với đa số đối tượng; xây dựng các bài giảng trực tuyến, video hướng dẫn về kỹ năng số như: bán hàng trực tuyến, quản lý tài chính cá nhân qua ứng dụng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, học tập trực tuyến cho con cái, bảo vệ bản thân và gia đình trên không gian mạng.

- Tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng số dành cho hội viên, phụ nữ nhằm nâng cao: năng lực, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin; kỹ năng sử dụng máy tính, internet, mạng xã hội, thư điện tử, trí tuệ nhân tạo; kỹ năng tiếp cận thông tin, khai thác dịch vụ số an toàn trên không gian mạng; kỹ năng sử dụng các phần mềm ứng dụng; kỹ năng nhận diện rủi ro, nguy cơ khi ứng dụng công nghệ số, an toàn trên không gian mạng cho phụ nữ và trẻ em...

- Cán bộ Hội cơ sở tích cực, chủ động tham gia là thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng tại địa phương, phát huy tốt tinh thần "*Mỗi cán bộ hội là một công dân số*" để tận dụng mạng xã hội, xây dựng các nhóm chia sẻ kiến thức, công nghệ mới cho cán bộ, hội viên, phụ nữ; hỗ trợ hội viên, phụ nữ sử dụng hiệu quả các thiết bị thông minh, các phần mềm tiện ích, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử.

- Chủ động tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp "*Bình dân học vụ số*" cho hội viên, phụ nữ; lồng ghép hướng dẫn kỹ năng số tại các buổi sinh hoạt chi, tổ; ưu tiên nhóm hội viên, phụ nữ là lao động phổ thông, người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

4. Xây dựng điển hình, các mô hình điểm

- Thí điểm xây dựng điển hình, mô hình điểm như: mô hình "Cơ sở Hội số",

“Chi Hội số”⁴, “Gia đình số”⁵; Câu lạc bộ “Phụ nữ số”⁶, Câu lạc bộ “Phụ nữ giúp nhau chuyển đổi số”⁷, “Tổ Phụ nữ kinh doanh số”⁸, “Chợ số - Nông thôn số”⁹; “Mỗi công dân - Một danh tính số”¹⁰ ...

- Xây dựng điển hình “Đại sứ chuyển đổi số”¹¹ tiến tới hình thành mạng lưới “Đại sứ chuyển đổi số”.

- Đánh giá, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các điển hình, mô hình thực hiện phong trào để tuyên truyền, hướng dẫn các cấp Hội tham khảo, học tập, triển khai nhân rộng. Tổ chức giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp Trung ương

- Ban hành Kế hoạch thực hiện và tổ chức phát động/triển khai Phong trào; hướng dẫn cụ thể về nội hàm các mô hình; hướng dẫn, theo dõi, đánh giá việc thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong hệ thống Hội.

- Biên soạn, xây dựng tài liệu, chương trình đào tạo, tập huấn chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, hội viên, phụ nữ. Tổ chức chương trình tập huấn, nâng cao năng lực liên quan đến chuyển đổi số, kỹ năng số dành cho cán bộ Hội các cấp theo nguồn lực được giao.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ nữ, hội viên, cán bộ về nội dung phong trào. Tổ chức xây dựng thí điểm các mô hình điểm. Đưa nội dung nâng cao năng lực kỹ năng số vào hoạt động chuyên môn, tăng cường huy động nguồn lực tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

- Phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, những cách làm hay, sáng tạo trong thực hiện phong trào tạo sự lan toả trong xã hội.

- Tổ chức hoạt động và đánh giá, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện phong trào; thẩm định các điển hình tiên tiến. Nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào phù hợp với thực tiễn.

⁴ Mô hình “Cơ sở Hội số”, “Chi Hội số”: Hội LHPN cấp cơ sở hoặc chi Hội Phụ nữ ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động; đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt Hội, thu hút, tập hợp hội viên, phụ nữ trên nền tảng số.

⁵ Mô hình “Gia đình số”: Là gia đình trong đó các thành viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để ứng dụng công nghệ vào đời sống, học tập và lao động sản xuất một cách hiệu quả, an toàn.

⁶ Mô hình Câu lạc bộ “Phụ nữ số”: tổ chức các hoạt động hướng dẫn hội viên, phụ nữ sử dụng công nghệ, ứng dụng số phục vụ phát triển bản thân, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công việc, chăm sóc gia đình, thúc đẩy lối sống số văn minh, tích cực.

⁷ Mô hình Câu lạc bộ “Phụ nữ giúp nhau chuyển đổi số”: hội viên, phụ nữ có kỹ năng số tốt hơn sẽ hướng dẫn, giúp đỡ những người hạn chế, giúp họ tiếp cận kỹ năng số, công nghệ số, sử dụng thiết bị thông minh.

⁸ Mô hình “Tổ phụ nữ kinh doanh số”: Là tập hợp các hội viên, phụ nữ làm kinh doanh cùng nhau hợp tác để ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao kỹ năng về thương mại điện tử nhằm tăng hiệu quả kinh doanh.

⁹ Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: ứng dụng CNTT tạo ra các “phiên chợ” trên không gian mạng, giúp phụ nữ khu vực nông thôn quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm, góp phần xây dựng kinh tế số ở nông thôn.

¹⁰ Sử dụng định danh điện tử VNeID, tài khoản ngân hàng số, Bảo hiểm Y tế số.

¹¹ “Đại sứ chuyển đổi số”: Là những cán bộ, hội viên, phụ nữ gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng CNTT và thực hiện chuyển đổi số, có sức ảnh hưởng và lan tỏa tích cực trong cộng đồng, truyền cảm hứng, trực tiếp chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức để dẫn dắt, hỗ trợ cộng đồng cùng phát triển trong kỷ nguyên số.

2. Cấp địa phương

- Căn cứ hướng dẫn và các văn bản chỉ đạo của Trung ương Hội LHPN Việt Nam, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, cụ thể hoá xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phong trào phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với đặc điểm đối tượng, địa bàn và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, đơn vị, tổ chức. Cụ thể hóa xây dựng các mô hình, điển hình phù hợp.

- Chủ động tham mưu cấp ủy, phối hợp chính quyền và các tổ chức, huy động nguồn lực thực hiện các hoạt động hỗ trợ hội viên, phụ nữ tiếp cận công nghệ số, nâng cao kỹ năng số, đồng thời tập trung đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan chuyên trách Hội và trong hoạt động Hội.

- Quán triệt cán bộ Hội các cấp là nòng cốt trong việc tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ chủ động, tích cực thực hiện Phong trào; đưa nội dung phong trào vào sinh hoạt chi/tổ Hội định kỳ.

- Phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, những cách làm hay, sáng tạo trong thực hiện phong trào, tạo sự lan toả trong xã hội.

- Thực hiện công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện phong trào đối với cá nhân và đối với các cấp Hội gắn với kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ công tác Hội.

3. Các tổ chức thành viên: Căn cứ Kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ của tổ chức để triển khai, hướng dẫn tổ chức Hội thành viên và hội viên của tổ chức mình thực hiện Phong trào phù hợp, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” của Hội LHPN Việt Nam. Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam yêu cầu Hội LHPN các tỉnh, thành, đơn vị, tổ chức thành viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào về Trung ương Hội theo quy định.

Nơi nhận:

- | | | |
|---|---|------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Thường trực Ban Bí thư; - Văn phòng Trung ương Đảng; - Văn phòng Chính phủ; - Ban Tổ chức TW; - Ban Tuyên giáo và Dân vận TW; - Ủy ban Kiểm tra TW; - Ban TT Ủy ban TW MTTQ VN; - Ban Thi đua - Khen thưởng TW; | } | (để báo cáo) |
| <ul style="list-style-type: none"> - Các đ/c cán bộ các Ban Đảng theo dõi Hội (để biết); - Các đ/c Ủy viên BCH TW Hội; - Hội LHPN các tỉnh, thành, đơn vị; - Hội Nữ Trí thức VN; - Hiệp hội Nữ doanh nhân VN; - Các ban, đơn vị TW Hội; - Văn phòng Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên CQ; - Lưu VT, THTĐ (5). | } | (triển khai thực hiện) |

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Tuyến